**ĐỀ BÀI**

Cho rằng anh H (anh trai của chồng cũ) đã xúi bẩy em trai ly hôn mình. 3 giờ sáng ngày 10/10/2009, T đã thuê M mang xăng đến đốt nhà anh H. Hậu quả toàn bộ ngôi nhà 2 tầng của anh H bị thiêu rụi, anh H cùng vợ và con gái (6 tuổi) chết ngay tại chỗ. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 250 triệu đồng.

Hỏi:

1. Hãy định tội danh đối với hành vi của T và M trong vụ án trên.

2. Xác định các tình tiết định khung tăng nặng của tội phạm mà T và M đã thực hiện.

3. Giả sử M mới đổ xăng quanh nhà anh H, chưa kịp đốt thì bị dân phòng phát hiện và bắt giữ. Hành vi phạm tội của M dừng lại ở giai đoạn phạm tội nào? Tại sao?

4. Giả sử cả nhà anh H đều chỉ bị bỏng nặng với tỉ lệ thương tật của mỗi người từ 31% đến 35 %, tổng tỉ lệ thương tật là 94%, thì tội danh và khung hình phạt của T và M có thay đổi không? Tại sao?

**BÀI LÀM**

**1. Hãy định tội danh đối với hành vi của T và M trong vụ án trên.**

T và M đồng phạm tội hủy hoại tài sản theo điều 143 và tội giết người theo điều 93 BLHS năm 1999.

Thứ nhất, T và M phạm tội hủy hoại tài sản theo điều 143 BLHS.

• Về mặt khách thể: Hành vi đốt nhà của T và M đã xâm phạm đến quyền sở hữu được pháp luật bảo vệ. Cụ thể là căn nhà thuộc quyền sở hữu của anh H bị T và M đốt làm cho mất hoàn toàn giá trị sử dụng.

• Mặt khách quan của tội phạm: Về hành vi khách quan, trong tình huống này, T và M đã thực hiện được hành động biểu hiện ra bên ngoài. M đã có hành vi mang xăng đến đốt nhà anh H. Đây là hành vi được thực hiện có ý chí của T và M, T thuê M đốt nhà, M tiếp nhận ý chí của T và thực hiện hành vi đốt nhà, đó là hành vi vô cùng nguy hiểm, có thể gây ra hậu quả rất nghiêm trọng, là hành vi trái pháp luật hình sự.

Hủy hoại tài sản là làm cho tài sản mất hẳn giá trị sử dụng, không thể khôi phục lại được, và như vậy toàn bộ giá trị tài sản không còn. M đã dùng xăng đốt nhà dẫn đến hậu quả là ngôi nhà hai tầng đã bị thiêu rụi, không còn khả năng khôi phục được nữa, đây rõ ràng là hành vi hủy hoại tài sản. Theo quy định tại khoản 1 điều 143 BLHS thì thiệt hại gây ra do hành vi hủy hoại tài sản phải từ 2 triệu đồng trở lên, hoặc “dưới 2 triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi này, hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm” thì người có hành vi hủy hoại tài sản mới bị truy cứu trách nhiệm hình sự, trong khi đó tổng giá trị tài sản bị thiệt hại do hành vi của M gây ra là 250 triệu đồng, hậu quả đã xảy ra, tội phạm đã hoàn thành.

• Mặt chủ quan của tội phạm: M thực hiện hành vi đốt nhà với lỗi cố ý trực tiếp. Khi được T thuê đốt nhà, M hoàn toàn ý thức được hành vi của mình gây ra là rất nguy hiểm, có thể biết được hậu quả sẽ xảy ra là rất nghiêm trọng nhưng vẫn nhận lời và thực hiện, mong muốn hậu quả xảy ra, mục đích đốt nhà của M với động cơ là vì tiền (tiền T thuê M đốt nhà).

• Về mặt chủ thể: M là người hoàn toàn bình thường (đồng ý nhận lời đốt nhà vì tiền là hành vi có ý thức của một người bình thường), do vậy, M phải chịu trách nhiệm hình sự về tội hủy hoại tài sản theo điều 143 BLHS năm 1999.

Đối với T, trong trường hợp phạm tội này, T và M là đồng phạm.  Khoản 1 Điều 20 BLHS quy định “đồng phạm là trường hợp có hai người trở lên cùng cố ý thực hiện một tội phạm”. T là người đã thuê M đốt nhà, là người vạch sẵn kế hoạch, là người xác định thời gian, địa điểm để M thực hiện tội phạm, M chỉ làm theo yêu cầu của T, như vậy T đóng vai trò là người tổ chức thực hiện tội phạm. Về lí trí, T nhận thức được hành vi của mình và M là nguy hiểm, nhận thức được hậu quả xảy ra, T cũng mong muốn M thực hiện tội phạm. Về ý chí, T mong muốn hậu quả xảy ra vì động cơ trả thù của mình. Hành vi của T là lỗi cố ý trực tiếp. Bởi vậy, T cũng phải chịu trách nhiệm hình sự về tội hủy hoại tài sản theo điều 143 BLHS.

Thứ hai, T và M đồng phạm tội giết người theo quy định tại điều 93 BLHS.

• Về mặt khách thể: Tội giết người thuộc điều 93 BLHS là tội phạm thuộc nhóm tội xâm phạm tính mạng của con người, người phạm tội xâm phạm đến quan hệ nhân thân của người bị hại. Hành vi của T và M xâm phạm đến quyền nhân thân, tính mạng của các thành viên trong gia đình anh H.

• Về mặt khách quan: Giết người là hành vi tước đoạt tính mạng của người khác, tức là có khả năng gây nên cái chết của con người, chấm dứt sự sống của họ. Tuy nhiên Luật hình sự Việt Nam quy định hành vi giết người phạm tội giết người phải là hành vi trái pháp luật, trong trường hợp này là luật cấm mà cứ làm. Hành vi trái pháp luật phải là nguyên nhân gây ra hậu quả chết người, tức là có mối quan hệ nhân quả giữa hành vi và hậu quả. Hành vi là nguyên nhân gây ra chết người phải là hành vi trước hậu quả về mặt thời gian. Đối với trường hợp phạm tội của T và M, hành vi dùng xăng đốt nhà của M đã làm cho toàn bộ ngôi nhà của hai tầng của anh H bị thiêu rụi, do cháy quá lớn mà khiến cho anh H cùng vợ và con gái chết ngay tại chỗ, đây là hậu quả vô cùng nghiêm trọng. Rõ ràng, hậu quả chết người này do chính hành vi của M gây ra. Hành vi này là hoàn toàn trái pháp luật hình sự.

• Về mặt chủ quan: hành vi tước đoạt tính mạng người khác là hành vi được thực hiện do lỗi cố ý, đó là nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, thấy trước hậu quả của hành vi đó nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm.

Trong tình huống này, hành vi gây nên cái chết cho gia đình anh H của T và M không thể là lỗi vô ý mà là hành vi mang lỗi cố ý. Có thể thấy rõ rằng, trước khi thực hiện hành vi đốt nhà, T và M đã nhận thức rõ hành vi của mình có thể dẫn đến hậu quả chết người. Việc T và M chọn thời điểm và cách thức thực hiện tội phạm đã thể hiện rõ điều đó. T đã bàn bạc với M mang xăng đến đốt nhà anh H vào lúc 3h sáng ngày 10/10/2009, vào thời điểm này, hầu như mọi người đang ngủ, rơi vào trạng thái không thể nhận thức được. Mặt khác, đây lại là hành vi đốt nhà bằng xăng làm vụ cháy xảy ra nhanh là mạnh hơn, hành vi mang tính nguy hiểm rất cao, nếu gia đình anh H đang ngủ thì khó mà thoát thân khi hành vi của M đã được thực hiện, do đó, khó có thể tránh khỏi hậu quả là nguy hiểm đến tính mạng xảy ra, T và M hoàn toàn có thể nhận thức được điều này nhưng vẫn cố tình thực hiện.

Tuy nhiên, để xác định lỗi mà T và M thực hiện đối với tội giết người là lỗi cố ý trực tiếp hay gián tiếp thì phải căn cứ vào nhiều tình tiết khác. Theo khoản 1 điều 9 BLHS, lỗi cố ý trực tiếp là “người phạm tội nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, thấy trước hậu quả của hành vi đó và mong muốn hậu quả xảy ra”; còn lỗi cố ý gián tiếp là “người phạm tội nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, thấy trước hậu quả của hành vi đó có thể xảy ra, tuy không mong muốn nhưng vẫn có ý thức để mặc cho hậu quả xảy ra”.

Trường hợp này, nhóm em xác định lỗi của T và M trong trường hợp này là lỗi cố ý gián tiếp vì những lí do sau đây:

Thứ nhất, dù T và M nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm, nhận thức được hậu quả xảy ra, nhưng không có căn cứ nào cho rằng T và M biết chắc chắn  anh H (và cả vợ con) sẽ chết, bởi không thể xác định được là vào thời điểm mà M đốt nhà, T và M có biết gia đình anh H chắc chắn ở nhà hay không? Do vậy, hậu quả mà T và M nhận thức được chỉ là “có thể” sẽ xảy ra chứ không phải là tất yếu sẽ xảy ra.

Thứ hai, ta cũng không có căn cứ để cho rằng T và M mong muốn cái chết của gia đình anh H xảy ra. Cũng chính vì lí do thứ nhất ở trên, không thể xác định được là T và M có biết chắc chắn H có nhà hay không nên không thể khẳng định T và M mong muốn cái chết của H và vợ con được. Giả sử T biết chắc chắn gia đình H không có nhà mà T vẫn thuê M đốt nhà thì T chỉ muốn dằn mặt H mà thôi, không hề có mong muốn chết người ở đây. Do đó không thỏa mãn yêu cầu của lỗi cố ý trực tiếp là mong muốn hậu quả xảy ra.

Trong tội này, mặc dù M là người trực tiếp thực hiện tội phạm, nhưng như giải thích đối với tội hủy hoại tài sản ở trên, T cũng là đồng phạm đối với tội giết người theo điều 93 BLHS với lỗi cố ý gián tiếp như M. Bởi lẽ, cả hai cùng tiếp nhận ý chí của nhau, nhận thức được hành vi của nhau là nguy hiểm, nhận thức được hậu quả của hành vi nhưng vẫn thực hiện tội phạm. Đối với tội giết người này, M không hề thực hiện hành vi vượt quá mà thực hiện đúng với kế hoạch mà T đã bàn với M, mọi yếu tố về công cụ thực hiện tội phạm, hành vi, thời gian, địa điểm đều làm theo đúng yêu cầu của T. Vì vậy, không chỉ M phải chịu tội giết người mà T cũng phải chịu trách nhiệm hình sự về tội này.

Như vậy, T và M phạm tội hủy hoại tài sản tại điều 143 và tội giết người tại điều 93 BLHS.

**2. Xác định các tình tiết định khung tăng nặng của tội phạm mà T và M đã thực hiện.**

Theo như ý 1, T và M đồng phạm tội hủy hoại tài sản theo điều 143 và tội giết người theo điều 93 BLHS năm 1999.

• Đối với tội hủy hoại tài sản, áp dụng các tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm a khoản 3 điều 143 BLHS

- Gây thiệt hại cho tài sản có giá trị từ hai trăm triệu đến dưới năm trăm triệu đồng: Hành vi đốt nhà của T và M đã khiến cho ngôi nhà 2 tầng của anh H bị cháy hoàn toàn, tổng giá trị thiệt hại là 250 triệu đồng.

• Đối với tội giết người, các tình tiết định khung tăng nặng áp dụng đối với hành vi của T và M được quy định tại điểm a, c, l, m theo khoản 1 điều 93.

- Giết nhiều người: hành vi của T và M là đốt nhà có khả năng giết chết cả nhà anh H, và trên thực tế thì cả 3 người nhà anh H đều chết ngay tại chỗ.

- Giết trẻ em: trẻ em được nói đến trong điều luật này là người dưới 16 tuổi, mà nạn nhân của hành vi giết người của T và M bao gồm cả con gái anh H mới 6 tuổi

- Bằng phương pháp có khả năng làm chết nhiều người; phương pháp giết người bằng cách đốt nhà có khả năng cao gây ra cái chết cho nhiều người . T và M dùng xăng để đốt đây là chất cháy rất nguy hiểm, cháy nhanh mạnh là lan tỏa rộng cháy toàn bộ ngôi nhà làm cho mọi người trong nhà đều chết ngay tại chỗ.

- Thuê giết người và giết người thuê: T là người đã dùng lợi ích vật chất thuê M để thực hiện hành vi giết người theo ý muốn mình, còn M chỉ vì kiếm tiền, vì lợi ích vật chất mà nhận lời trở thành công cụ sai khiến của T thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.

**3. Giả sử M mới đổ  xăng quanh nhà anh H, chưa kịp đốt thì bị dân phòng phát hiện và bắt giữ. Hành vi phạm tội của M dừng lại ở giai đoạn phạm tội nào? Tại sao?**

Hành vi của M dừng ở giai đoạn phạm tội chưa đạt chưa hoàn thành đối với tội hủy hoại tài sản. Vì chưa kịp đốt đã bị bắt nên chưa có hậu quả đối với tính mạng sức khỏe của gia đình anh H và như xác định ở trên với lỗi cố ý gián tiếp nên T và M không bị truy cứu trách nhiệm về tội giết người.

Điều 18 của BLHS có qui định: “Phạm tội chưa đạt là cố ý thực hiện tội phạm nhưng không thực hiện được đến cùng vì những nguyên nhân ngoài ý muốn của người phạm tội”.

Phạm tội chưa đạt chưa hoàn thành là trường hợp phạm tội chưa đạt, trong đó người phạm tội vì những nguyên nhân khách quan chưa thực hiện hết các hành vi cho là cần thiết để gây ra hậu quả của tội phạm.

Phân tích giả thuyết trên đưa ra, ta thấy hành vi của M đã thỏa mãn các dấu hiệu thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, đó là:

Thứ nhất: Người phạm tội đã bắt đầu thực hiện tội phạm. Sự bắt đầu này thể hiện ở chỗ người phạm tội đã thực hiện hành vi khách quan được mô tả trong CTTP.

Trong tình huống này, M đã bắt đầu thực hiện hành vi khách quan được mô tả trong CTTP tội giết người, cụ thể là đổ xăng quanh nhà anh H để chuẩn bị đốt nhà anh H

Thứ hai: Người phạm tội không thực hiện tội phạm được đến cùng (về mặt pháp lí), nghĩa là hành vi của họ chưa thỏa mãn hết các dấu hiệu (thuộc mặt khách quan) của CTTP. Những trường hợp hành vi phạm tội chưa thỏa mãn hết các dấu hiệu (thuộc mặt khách quan) của CTTP có thể xảy ra ở một trong những dạng dưới đây:

- Chủ thể chưa thực hiện được hành vi khách quan mà mới chỉ thực hiện được “hành vi đi liền trước”.

- Chủ thể đã thực hiện được hành vi khách quan nhưng chưa gây ra hậu quả của tội phạm.

- Chủ thể đã thực hiện được hành vi khách quan nhưng chưa thực hiện hết.

- Hậu quả thiệt hại tuy đã xảy ra nhưng không có quan hệ nhân quả với hành vi khách quan mà chủ thể đã thực hiện.

Theo giả thuyết đưa ra thì thấy, M đã thực hiện được hành vi khách quan là đổ xăng quanh nhà anh H nhưng chưa thực hiện hết: chưa kịp châm lửa đốt thì đã bị dân phòng phát hiện và bắt giữ.

Thứ ba: Người phạm tội không thực hiện được tội phạm được đến cùng là do những nguyên nhân ngoài ý muốn của họ. Bản thân người phạm tội vẫn muốn tội phạm hoàn thành nhưng tội phạm không hoàn thành là do:

- Nạn nhân hoặc người bị hại đã chống lại được hoặc đã tránh được;

- Người khác đã ngăn chặn được;

- Có những trở ngại khác.

Đối chiếu với giả thuyết đưa ra thì thấy, M không thực hiện được tội phạm đến cùng là do nguyên nhân ngoài ý muốn: bị dân phòng phát hiện và bắt giữ chứ bản thân H vẫn mong muốn thực hiện tội phạm đến cùng để đạt được mục đích của mình.

Như vậy, từ những phân tích trên có thể thấy hành vi của M chưa thực hiện hết và hậu quả chưa xảy ra nên có thể khẳng định giai đoạn phạm tội của M là giai đoạn phạm tội chưa đạt chưa hoàn thành.

**4. Giả sử cả nhà anh H đều chỉ bị bỏng nặng với tỉ lệ thương tật của mỗi người từ 31% đến 35 %, tổng tỉ lệ thương tật là 94%, thì tội danh và khung hình phạt của T và M có thay đổi không? Tại sao?**

Trong trường hợp này, đối với tội danh hủy hoại tài sản theo điều 143 BLHS và khung hình phạt của tội này là không đổi, tuy nhiên, T và M không bị truy cứu về tội giết người nữa mà bị truy cứu về tội cố ý gây thương tích quy định tại khoản 3 điều 104 BLHS.

Về mặt khách thể, chủ thể, chủ quan đều không có gì thay đổi, chỉ có sự thay đổi duy nhất là hậu quả thuộc mặt khách quan của tội phạm, dẫn đến việc định tội danh cho hành vi của T và M có sự thay đổi. Đối với hành vi và lỗi của T và M, như đã phân tích ở phần 1, đó là hành vi gây nguy hiểm cho xã hội và nó có khả năng gây nên chết người, T và M nhận thức được điều đó nhưng vẫn thực hiện, lỗi của T và M là lỗi cố ý gián tiếp, hậu quả chết người xảy ra hay không, T và M không kiểm soát được. Vì vậy, đối với tội giết người với lỗi cố ý gián tiếp, hậu quả xảy ra đến đâu thì giải quyết đến đó, tức là nếu nạn nhân không chết mà chỉ bị thương tích thì người phạm tội chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự về tội cố ý gây thương tích (nếu thương tích xảy ra thỏa mãn đòi hỏi của CTTP tội này) mà không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội giết người chưa đạt.

Mặt khác, T và M phạm tội cố ý gây thương tích vì hành vi của T và m thỏa mãn CTTP tội này, cụ thể là:

•  Khách thể: xâm phạm quan hệ nhân thân được nhà nước bảo vệ. Cụ thể là sức khỏe của các thành viên trong gia đình anh H.

• Mặt khách quan: hành vi khách quan của T và M dùng xăng đốt nhà anh H đã dẫn đến thương tích cho gia đình anh. Dùng xăng là một công cụ chất cháy rất nguy hiểm để thực hiện hành vi phạm tội gây ra hậu quả là gia đình anh H bị bỏng nặng với tỉ lệ thương tật của mỗi người là 31% đến 35%, tổng tỉ lệ thương tật là 94%.

• Mặt chủ quan của tội phạm: lỗi của T và M ở đây là lỗi cố ý. T và M biết hành vi đốt  nhà anh H là trái pháp luật và có thể gây hậu quả nguy hiểm cho gia đình anh H nhưng T và M vẫn thực hiện hành vi dù không mong muốn hậu quả xảy ra nhưng có ý để mặc cho hậu quả xảy ra.

• Chủ thể phạm tội: chủ thể ở đây là T và M đủ tuổi và có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự

Về việc xác định khung hình phạt của tội cố ý gây thương tích, căn cứ vào hậu quả (làm cho cả nhà anh H bị bỏng nặng với tỉ lệ thương tật của mỗi người từ 31%  đến 35%, tổng tỉ lệ thương tật là 94%) và hành vi mà xác định T và M phạm tội thuộc điểm a, h khoản 3 của tội này ( dùng thủ đoạn gây hại cho nhiều người; thuê gây thương tích hoặc gây thương tích thuê).

Như vậy, trong trường hợp này T và M phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tội hủy hoại tài sản theo khoản 2 điều 143 và tội cố ý gây thương tích theo khoản 3 điều 104 BLHS.